

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM GIÀNG
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 58/2024/HS-ST

Ngày: 12/6/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM GIÀNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: bà Đoàn Thị Thúy.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Quang Miên và bà Khuong Thị Lơ;

- **Thư ký phiên toà:** ông Phạm Hoàng Thanh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà:** ông Nguyễn Ánh Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 50/2024/TLST-HS ngày 14/5/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2024/QĐXXST-HS ngày 28/5/2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Phúc H, sinh ngày 15/9/2005, tại xã Đ, huyện C, tỉnh H; cư trú tại: thôn Q, xã Đ, huyện C, tỉnh H; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: lao động tự do; Quốc tịch Việt Nam; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; con ông Nguyễn Văn K và con bà Nguyễn Thị A; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 23/01/2024 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

Người tham gia tố tụng khác:

* **Bị hại:** bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1948 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp cho bà Bình: 1. Anh Phạm Tiến M, sinh năm 1977; 2. Chị Phạm Thị T, sinh năm 1975; đều cư trú: thôn V, xã C, huyện G, tỉnh H; 3. Chị Phạm Thị L, sinh năm 1975; cư trú tại: số 8 Khu phố T, phường B, thành phố D, tỉnh B; 4. Anh Phạm Tiến S, sinh năm 1981; cư trú tại: số 10/48 L, thành phố V, tỉnh B; 5. Chị Phạm Thị C, sinh năm 1972; cư trú tại: số 13 N, Phường L, thành phố H, tỉnh D.

Người đại diện theo uỷ quyền của chị T, chị L, anh S, chị C: anh Phạm Tiến M, sinh năm 1977; Địa chỉ: thôn V, xã C, huyện G, tỉnh H.

***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1971; cư trú tại: thôn Q, xã Đ, huyện C, tỉnh H.

*** Người làm chứng:** bà Vũ Thị N; bà Vũ Thị X; ông Nguyễn Tiến P.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Phúc H không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định. Khoảng 18 giờ 15 phút ngày 20/11/2023, H điều khiển xe mô tô BKS 34L8-6649 (dung tích xilanh 97cm³) đi từ thôn Văn Thai, xã Cẩm Văn theo hướng từ Trường Tiểu học Cẩm Văn ra đường 394C thuộc địa phận thôn Văn Thai, xã Cẩm Văn, huyện Cẩm Giàng. Đến khoảng 18 giờ 20 phút cùng ngày, khi đi qua khu vực cổng Trường Tiểu học Cẩm Văn khoảng 40m, H điều khiển xe tốc độ khoảng 50km/h thì phát hiện phía trước có bà Nguyễn Thị B ở thôn V, xã C, đang dắt xe đạp mini màu xanh. Do không chú ý quan sát, điều khiển xe không đảm bảo an toàn nên phần lốp xe, giảm sóc trước bên phải của xe mô tô do H điều khiển va chạm với mặt sau chân chống giữa của xe đạp (ở tư thế gạt lên), chắn bunn sau, bánh sau xe đạp làm bà B ngã văng sang phần đường bên trái theo chiều di chuyển, H bị ngã trượt rê theo xe mô tô và xe đạp vào giáp lề đường bên phải theo chiều di chuyển. Hậu quả: bà B bị thương và tử vong vào ngày 22/11/2023, H bị thương ở đầu được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương, xe mô tô và xe đạp bị hư hỏng nhẹ.

Khám nghiệm hiện trường nơi xảy ra tai nạn là đường liên thôn, thuộc địa phận thôn Văn Thai, xã Cẩm Văn; mặt đường trải bê tông xi măng, tương đối nhẵn, thẳng, rộng 3,6m; đường 2 chiều xe qua lại. Theo chiều từ Trường Tiểu học Cẩm Văn đi đường 394C, bên phải tuyến là lề đường và mương nước chạy dọc đường; bên trái tuyến là lề đường rộng 0,8m, tiếp giáp là ruộng của người dân. Khu vực hiện trường không có đèn chiếu sáng vào ban đêm.

Đánh số tự nhiên từ 1 đến hết, lấy mép tường bao bên trái Trường tiểu học Cẩm Văn theo chiều từ ngoài nhìn vào làm điểm mốc, mép đường bên phải theo hướng từ Trường Tiểu học Cẩm Văn đi đường 394C làm mép đường chuẩn. Hiện trường cụ thể: tả theo hướng Trường tiểu học Cẩm Văn đi đường 394C. Cách vị trí điểm mốc 30,5m về phía đường 394C và cách mép đường chuẩn 1,7m là điểm đầu của vết cà xước mặt đường đứt quãng (số 1) có kích thước (10,4x0,33)m. Vết cà xước này có hướng kéo dài về phía đường 394C và kết thúc cách mép đường chuẩn là 1,8m. Cách điểm đầu của vết cà xước (số 1) 06m về phía đường 394C và cách mép đường chuẩn 0,47m trên mặt đường nhựa là điểm đầu của vết cà xước mặt

đường thứ hai (số 2) có kích thước (0,5x 0,4)m. Vết cà xước này có hướng kéo dài về phía mép đường bên phải chệch về phía đường 394C và kết thúc cách mép đường chuẩn 0,4m. Cách điểm đầu vết cà xước (số 1) 3,2m về phía đường 394C và cách mép đường bên trái 0,52m trên là đường bên trái là tâm của vùng máu rơi vãi có kích thước (0,2x ,1)m. Xe mô tô BKS 34L8-6649 và xe đạp được người dân dựng lên và di chuyển vào lề đường trước cổng Trường Tiểu học Cẩm Văn, cách khu vực hiện trường 50m.

Khám xe mô tô Honda Wave alpha màu đỏ, BKS 34L8-6649: Tại mặt ngoài, mặt lăn má lốp bánh trước bên phải có dấu vết chùi sạch bụi bẩn, trượt xước cao su, bám dính tạp chất màu nâu (dạng rỉ sét), kích thước (12x4)cm, có chiều từ mặt lăn vào vành, ngược chiều tiến. Điểm gần nhất nằm tại vị trí số 7 của hàng số 225-17. Tương ứng vết này tại vị trí mặt lăn má lốp bên phải có dấu vết chùi sạch bụi bẩn, trượt xước cao su bám dính tạp chất màu nâu, kích thước (5x2)cm, có chiều từ mặt lăn vào vành, ngược chiều tiến. Tại mặt trước cangk giảm sóc bánh trước bên phải có dấu vết chùi sạch bụi bẩn, trượt xước kim loại, bám dính tạp chất màu đen, kích thước (8x3)cm, có chiều từ trước về sau. Điểm thấp nhất cách đất 22cm, điểm cao nhất cách đất 30cm. Tại mặt trên đầu mòm chắn bùn bánh trước bên phải có dấu vết mài xước sơn nhựa, kích thước (10x3)cm, có chiều từ trước về sau. Ốp nhựa giảm sóc bánh trước bên phải bị gãy rời khỏi vị trí ban đầu. Tại mặt ngoài đầu cánh yếm bên phải có dấu vết trượt xước sơn, mài mòn nhựa, bám dính tạp chất màu trắng trên diện (26x2,5)cm, có chiều từ trước về sau. Tại mặt ngoài ốp nhựa tay phanh bên phải, gốc tay phanh, ốc chân gương bên phải có dấu vết trượt xước, mài mòn nhựa, kim loại trên diện (7x4)cm, có chiều từ trước về sau, từ trái qua phải, trên bề mặt còn dính bám tạp chất màu trắng. Cụm đèn pha phía trước bị bung rời khớp nối khỏi vị trí ban đầu. Mặt nạ phía trước đầu xe bị nứt vỡ. Tại mặt ngoài đầu tay nắm người điều khiển bên phải có dấu vết trượt xước, mài mòn cao su, kim loại, kích thước (2,5x2,5)cm, có chiều từ mặt ngoài vào tâm trục. Nút cao su bàn để chân bên phải người điều khiển bị mất. Tại mặt ngoài đầu lõi kim loại bàn để chân có dấu vết mài mòn kim loại, bám dính tạp chất màu trắng, kích thước (1,5x1,5)cm, có chiều từ trước về sau. Tại mặt ngoài đầu bàn để chân bên phải người ngồi sau có vết trượt xước, mài mòn cao su, kim loại, dính bám tạp chất, kích thước (3,5x3)cm, có chiều từ trước về sau. Tại mặt ngoài đầu tay dắt sau xe bên phải có dấu vết mài mòn cao su, tạo xơ, kích thước (12x3)cm, có chiều trên xuống dưới, trước về sau. Ốp nhựa giảm sóc bánh trước bên trái bị gãy khớp nối, rời khỏi vị trí ban đầu.

*** Khám xe đạp mini màu xanh:** Chân chống giữa ở vị trí gập lên, tại mặt sau có dấu vết trượt xước kim loại, bám dính tạp chất màu đen, kích thước (9x1)cm. Từ vết này làm khung kim loại bị đẩy cong theo chiều từ sau về trước, từ phải sang trái. Tại mặt ngoài đầu mỏm chắn bùn bánh sau có dấu vết trượt xước sơn, kim loại, kích thước (4x5)cm, có chiều từ sau về trước, từ phải sang trái, điểm thấp nhất cách mặt đất 32cm, điểm cao nhất cách mặt đất 39cm. Tại mặt ngoài chắn bùn phía sau bánh sau xe đạp có dấu vết trượt xước sơn, bẹp lõm kim loại, bám dính chất màu đỏ (dạng sơn) kích thước (10x7)cm. Từ vết này làm cho chắn bùn bị đẩy cong theo chiều từ sau về trước, từ phải sang trái. Vành bánh sau bị biến dạng theo chiều từ sau về trước, từ phải sang trái. Tại mặt lặn, má lốp bánh sau bên trái có dấu vết chùi sạch bụi bẩn, trượt xước cao su trên diện (19x2,5)cm, có chiều từ mặt lặn vào vành. Điểm gần nhất tương ứng nằm ở vị trí chân van. Tại mặt ngoài má lốp bên phải có dấu vết trượt xước rãnh cao su kích thước (3x2)cm, có chiều từ mặt lặn vào vành, tương ứng vị trí chân van. Tại mặt ngoài bên phải khung vành bánh sau có dấu vết trượt xước kim loại, bám dính tạp chất màu trắng nhũ, kích thước (6x1)cm, có chiều từ vành vào tâm trục. Săm lốp bị bục, đứt rời một số nan hoa. Tại mép trên phía trước bên phải giỏ xe có dấu vết trượt xước nhựa tạo sọc, có bám dính tạp chất màu trắng, kích thước (2,5x3)cm, có chiều từ ngoài vào tâm trục. Tại mặt ngoài phía sau bên phải yên xe người điều khiển có dấu vết trượt xước, mài mòn nhựa, kích thước (5x4)cm, có chiều từ trên xuống dưới, trên bề mặt còn bám dính tạp chất màu trắng. Tại mặt ngoài đầu bàn đạp bên phải có dấu vết trượt xước mài mòn nhựa tạo sọc, bám dính đất bẩn kích thước (6x3)cm, có chiều từ ngoài vào tâm trục. Tại mặt ngoài đầu núm ốc bắt giữ gác ba ga phía sau bên phải có dấu vết trượt xước kim loại có kích thước (0,7x0,5)cm, có chiều từ trước về sau.

Kết luận giám định số 399/KLGĐTT-KTHS ngày 27/11/2023, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương, kết luận: nguyên nhân tử vong của bà Nguyễn Thị B là do chấn thương sọ não (vỡ xương vòm sọ); cơ chế hình thành thương tích: chấn thương sọ não (vỡ xương vòm sọ) do vật tày gây nên là phù hợp.

Kết luận định giá tài sản số 15/KL-HĐĐG-TTHS ngày 22/3/2024, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND huyện Cẩm Giàng, kết luận: Phần hư hỏng của xe mô tô BKS 34L8-6649 trị giá 512.000đ. Phần hư hỏng của xe đạp nữ màu xanh trị giá 221.000đ.

Tại bản cáo trạng số 53/CT-VKS ngày 13/5/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương truy tố Nguyễn Phúc H về tội Vi phạm quy

định về tham gia giao thông đường bộ, quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa,

Trong phần tranh luận, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Nguyễn Phúc H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Phúc H từ 03 năm 03 tháng đến 03 năm 09 tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giam 23/01/2024. Về án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; buộc bị cáo Nguyễn Phúc H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo thừa nhận chưa có giấy phép lái xe, tự lấy xe mô tô của mẹ tham gia giao thông, do không chú ý quan sát đã để phần đầu xe mô tô va chạm vào mặt sau chân chống giữa xe đạp của bị hại; bị cáo xác định bà B chết là hoàn toàn do lỗi của bị cáo. Bị cáo nhất trí nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố và không có ý kiến bào chữa, tranh luận.

Người đại diện hợp pháp cho bị hại xác nhận đã nhận đủ tiền bồi thường các khoản chi phí theo quy định của pháp luật, không còn yêu cầu bồi thường thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan (bà A) không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền thiệt hại do xe bị hư hỏng và không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền đã bồi thường gia đình bị hại thay cho bị cáo.

Lời nói sau cùng trong phiên tòa, bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Tố tụng*: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi của bị cáo*: Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai người đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan tại phiên tòa; phù hợp với lời khai người làm chứng tại cơ quan điều tra; phù hợp với Biên

bản khám nghiệm và sơ đồ hiện trường; biên bản khám nghiệm các phương tiện liên quan đến tai nạn, bản ảnh; biên bản khám nghiệm tử thi; kết luận giám định pháp y về tử thi; kết luận định giá tài sản và các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Phúc H không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định; khoảng 18 giờ 20 phút ngày 20/11/2023, tại khu vực cách Trường Tiểu học Cẩm Văn khoảng 40m về phía đường 394C thuộc địa phận thôn Văn Thai, xã Cẩm Văn, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, H điều khiển xe mô tô BKS 34L8-6649 do không chú ý quan sát nên không đảm bảo an toàn, đã để xe mô tô do bị cáo điều khiển va chạm với xe đạp do bà B đang dắt bộ cùng chiều phía trước. Hậu quả bà B bị thương, tử vong vào ngày 22/11/2023; tổng thiệt hại tài sản là 733.000đ. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, chưa học và chưa được cấp giấy phép lái xe mà tự ý điều khiển xe mô tô có dung tích xilanh 97cm³ tham gia giao thông, không chú ý quan sát để đảm bảo an toàn cho người và phương tiện tham gia giao thông dẫn đến bà Bình chết nên hành vi của bị cáo H đã vi phạm khoản 1 Điều 58, khoản 2 Điều 8 Luật giao thông đường bộ. Xét về hành vi và hậu quả làm chết người là rất nghiêm trọng, đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Nguyễn Phúc H là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quy định về đảm bảo an toàn tham gia giao thông đường bộ; hành vi đó có thể gây ra nhiều thiệt hại nghiêm trọng khác về tính mạng, sức khỏe và tài sản; gây ra tâm lý lo ngại chung cho người tham gia giao thông; do đó cần phải xử lý nghiêm

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tiền án tiền sự, xác định là người có nhân thân tốt và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội; sau khi xảy ra sự việc đã tự nguyện bồi thường toàn bộ các chi phí theo thỏa thuận với gia đình bị hại; người đại diện hợp pháp cho bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. HĐXX xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Căn cứ vào tính chất mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội; hậu quả người bị hại chết là hoàn toàn do lỗi của bị cáo, cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: bị cáo lao động tự do, đang tạm giam nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp cho gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường thêm khoản nào khác; bà A không yêu cầu bị cáo bồi thường tiền hư hỏng xe mô tô, không yêu cầu bị cáo hoàn trả tiền đã bồi thường cho gia đình bị hại, HĐXX không phải giải quyết.

[7] Xử lý vật chứng: Kết quả tra cứu xác định xe mô tô BKS 34L8-6649 là của bà A (mẹ bị cáo), bà A không biết việc bị cáo lấy xe sử dụng nên đã được nhận lại xe tại biên bản ngày 17/01/2024. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Giàng đã trả lại xe đạp mini màu xanh cho gia đình bà B tại biên bản ngày 17/01/2024, HĐXX không phải giải quyết.

[8] Các vấn đề khác: Do bà A không biết việc bị cáo tự ý lấy xe tham gia giao thông ngày 20/11/2023 nên không có căn cứ xử lý đối với bà A.

[9] Về án phí: bị cáo bị kết án phải chịu án phí sơ thẩm hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 (bị hại xin) Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phúc H phạm tội *Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phúc H 38 (*ba mươi tám*) tháng tù; thời hạn tính từ ngày bắt tạm giam 23/01/2024;

2. Về án phí: bị cáo H phải chịu 200.000đ án phí sơ thẩm hình sự.

3. Quyền kháng cáo: bị cáo H và Người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên toà, có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Cẩm Giàng;
- Cơ quan CSĐT; THAHS, Công an Huyện Cẩm Giàng ;
- Chi cục THADS H. Cẩm Giàng;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Cẩm Giàng;
- Bị cáo; Người ĐDHP của bị hại;
- Người có QL và nghĩa vụ LQ
- Lưu hồ sơ, lưu VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA